

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 144

Phẩm 30: SO SÁNH CÔNG ĐỨC (42)

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Nhất lai hương, Nhất lai quả, Bất hoàn hương, Bất hoàn quả, A-la-hán hương, A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh giới nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc thường hoặc vô thường, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc thường hoặc vô thường; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc lạc hoặc khổ; cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc lạc hoặc khổ; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Dự lưu hương, Dự lưu quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Nhất lai hương cho đến A-la-hán quả hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh giới thì Ta gọi là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh giới nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng

câu các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả quả vị Độc giác hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh giới thì Ta gọi là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh giới nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc thường hoặc vô thường; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc lạc hoặc khổ; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh giới thì Ta gọi là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; nói quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành tịnh giới nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành tịnh giới cho là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc thường hoặc vô thường; cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc lạc hoặc khổ; cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành tịnh giới thì Ta gọi là tu hành Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Tịnh giới ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Khi ấy, Thiên đế Thích lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ nói Bồ thí ba-la-mật-đa hữu sở đắc như

thế nào mà gọi là nói Bố thí ba-la-mật-đa tương tự?

Phật dạy:

–Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói sắc hoặc thường hoặc vô thường, nói thọ, tưởng, hành, thức, hoặc thường hoặc vô thường; nói sắc hoặc lạc hoặc khổ; nói thọ, tưởng, hành, thức hoặc lạc hoặc khổ; nói sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã; nói sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh và nếu người có khả năng nương vào các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu sắc hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thọ, tưởng, hành, thức, hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu sắc hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu thọ, tưởng, hành, thức hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu sắc hoặc thường hoặc vô thường, cầu thọ, tưởng, hành, thức, hoặc thường hoặc vô thường; cầu sắc hoặc lạc hoặc khổ; cầu thọ, tưởng, hành, thức hoặc lạc hoặc khổ; cầu sắc hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thọ, tưởng, hành, thức hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu sắc hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thọ, tưởng, hành, thức hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói nhân xứ hoặc thường hoặc vô thường, nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường; nói nhân xứ hoặc lạc hoặc khổ; nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ; nói nhân xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nói nhân xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu nhân xứ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu nhân xứ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu nhân xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu nhân xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu nhân xứ hoặc thường hoặc vô thường, cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc thường hoặc vô thường; cầu nhân xứ hoặc lạc hoặc khổ; cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc lạc hoặc khổ; cầu nhân xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu nhân xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-

đề mà nói sắc xứ hoặc thường, hoặc vô thường, nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường, hoặc vô thường; nói sắc xứ hoặc lạc, hoặc khổ; nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc, hoặc khổ; nói sắc xứ hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nói sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu sắc xứ hoặc thường hoặc vô thường, cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc thường hoặc vô thường; cầu sắc xứ hoặc lạc hoặc khổ; cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc lạc hoặc khổ; cầu sắc xứ hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu sắc xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường, nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nói nhãn giới hoặc lạc hoặc khổ; nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nói nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nói nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu nhãn giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu nhãn giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu nhãn giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; cầu nhãn giới hoặc lạc, hoặc khổ; cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc, hoặc khổ; cầu nhãn giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu nhãn giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu sắc giới cho đến các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi

là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói nhĩ giới là thường hoặc vô thường, nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nói nhĩ giới hoặc lạc hoặc khổ; nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nói nhĩ giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nói nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu nhĩ giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu nhĩ giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; cầu nhĩ giới hoặc lạc hoặc khổ; cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; cầu nhĩ giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu nhĩ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thanh giới cho đến các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói tử giới hoặc thường hoặc vô thường, nói hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nói tử giới hoặc lạc hoặc khổ; nói hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nói tử giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nói hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nói tử giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói hương giới, tử thức giới và tử xúc cùng các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu tử giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu tử giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu tử giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu tử giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu hương giới cho đến các thọ do tử xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến

người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu tỳ giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; cầu tỳ giới hoặc lạc, hoặc khổ; cầu hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; cầu tỳ giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, cầu hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu tỳ giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu hương giới cho đến các thọ do tỳ xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường, nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nói thiệt giới hoặc lạc hoặc khổ; nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nói thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nói thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu thiệt giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu thiệt giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; cầu thiệt giới hoặc lạc hoặc khổ; cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; cầu thiệt giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu thiệt giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu vị giới cho đến các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói thân giới hoặc thường, hoặc vô thường, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc thường, hoặc vô thường; nói thân giới hoặc lạc, hoặc khổ; nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc, hoặc khổ; nói thân giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã

hoặc vô ngã; nói thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành Bồ thí nên cầu thân giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu thân giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành Bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu thân giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; cầu thân giới hoặc lạc hoặc khổ; cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; cầu thân giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu thân giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu xúc giới cho đến các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành Bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói ý giới hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nói ý giới hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nói ý giới hoặc ngã, hoặc vô ngã, nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nói ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành Bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành Bồ thí nên cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu ý giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành Bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu ý giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc thường hoặc vô thường; cầu ý giới hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc lạc hoặc khổ; cầu ý giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu ý giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp giới cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành Bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói địa giới hoặc thường hoặc vô thường, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường hoặc vô thường; nói địa giới hoặc lạc hoặc khổ; nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc hoặc khổ; nói địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nói địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu địa giới hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu địa giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu địa giới hoặc thường hoặc vô thường, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc thường hoặc vô thường; cầu địa giới hoặc lạc hoặc khổ; cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc lạc hoặc khổ; cầu địa giới hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu địa giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bồ thí thì Ta gọi là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bồ thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói vô minh hoặc thường hoặc vô thường, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường; nói vô minh hoặc lạc hoặc khổ; nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc lạc hoặc khổ; nói vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã; nói vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bồ thí nên cầu vô minh hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu vô minh hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bồ thí cho là tu hành Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu vô minh hoặc thường hoặc vô thường, cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc thường hoặc vô thường; cầu vô minh hoặc lạc hoặc khổ; cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc lạc hoặc khổ; cầu vô minh hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu hành cho đến lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc ngã

hoặc vô ngã; cầu vô minh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu hành cho đến lão tử, sâu bi khổ ưu não hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói Bố thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; nói Bố thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nói Bố thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; nói Bố thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường, cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc thường hoặc vô thường; cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc lạc hoặc khổ; cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu Bố thí ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu Tịnh giới cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Lại nữa Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nói pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường, nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường; nói pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ; nói pháp không bên

trong hoặc ngã hoặc vô ngã, nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã; nói pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nói pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng nương các pháp như thế mà tu bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa. Lại nói thế này: Người tu hành bố thí nên cầu pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường, nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường; nên cầu pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ; nên cầu pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã, nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã; nên cầu pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh, nên cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh, khiến người có khả năng cầu các pháp như thế mà tu hành bố thí cho là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ cầu pháp không bên trong hoặc thường hoặc vô thường, cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc thường hoặc vô thường; cầu pháp không bên trong hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc lạc hoặc khổ; cầu pháp không bên trong hoặc ngã hoặc vô ngã, cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc ngã hoặc vô ngã; cầu pháp không bên trong hoặc tịnh hoặc bất tịnh, cầu pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh hoặc tịnh hoặc bất tịnh như thế, để nương vào các pháp này mà tu hành bố thí thì Ta gọi là tu hành Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

Này Kiều-thi-ca, như trước đã nói, nên biết, đều là nói về Bố thí ba-la-mật-đa tương tự theo hữu sở đắc.

